

Số: 307/QĐ - PHĐHHN

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa cho sinh viên đại học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học hệ VLVH khóa 13

GIÁM ĐỐC PHÂN HIỆU

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI TẠI TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 03 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào Nghị quyết số 16/NQ-HĐTĐHHN ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phân hiệu trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3458/QĐ-TĐHHN ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành quy định đào tạo tín chỉ tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4235/QĐ-TĐHHN ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành danh mục các học phần thuộc chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ Cao đẳng với trình độ Đại học hình thức vừa làm vừa học ngành Quản lý đất đai;

Căn cứ Quyết định số 4236/QĐ-TĐHHN ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành danh mục các học phần thuộc chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ Cao đẳng với trình độ Đại học hình thức vừa làm vừa học ngành Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Khoa học Công nghệ và Hợp tác phát triển.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa cho sinh viên đại học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học hệ VLVH khóa 13 ngành Quản lý đất đai và ngành Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ (bản chi tiết kèm theo).

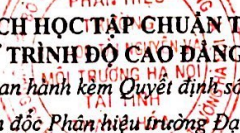
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị trực thuộc Phân hiệu và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trường ĐH TN&MT HN (để b/c);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT; ĐT KHCN&HTPT.



Trần Xuân Biên


KẾ HOẠCH HỌC TẬP CHUẨN TOÀN KHOÁ CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG
TỪ TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ VLVH NĂM 2023
(Ban hành kèm Quyết định số 307/QĐ - PHĐHHN ngày 27 tháng 7 năm 2023
của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa)

I. Ngành Quản lý đất đai

STT	Học phần	Mã học phần	Số tín chỉ theo học kỳ		
			Năm thứ 1		Năm thứ 2
			HK1	HK2	HK3
I	Khởi kiến thức giáo dục đại cương				
1.1	Các học phần chung				
1	Kinh tế Chính trị Mác – Lê nin	LCML102	2		
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	LCTT101	2		
3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	LCLS101	2		
1.2	Các học phần bắt buộc của Trường				
4	Kỹ năng mềm	QĐQB101	2		
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học ngành quản lý đất đai	QĐKQ101	2		
II	Khởi kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
2.1	Kiến thức cơ sở ngành				
2.2	Kiến thức ngành				
2.2.1	Bắt buộc				
6	Chính sách đất đai	QĐQB104	3		
7	Quy hoạch đô thị	QĐKQ106		2	
8	Sử dụng đất và kinh tế đất	QĐKQ108		2	
9	Kỹ năng nghề nghiệp trong quản lý đất đai	QĐQB107		2	
10	Hướng dẫn khởi nghiệp	QĐCT103		2	
11	Kiến tập nghề nghiệp	QĐQB108			1
2.2.2	Tự chọn				
12	Quản lý thị trường bất động sản	QĐQB109		2	
13	Dịch vụ công về đất đai	QĐQB110		2	
14	Quản lý và sử dụng đất trong điều kiện biến đổi khí hậu	QĐKQ109			2
2.3	Kiến thức chuyên ngành				
15	Tài chính đất đai	QĐQB114			2
16	Thực tập tin học ứng dụng trong quản lý đất đai	QĐCT106			2
2.4	Kiến thức thực tập, khóa luận tốt nghiệp				
17	Thực tập tốt nghiệp	QĐQB121			6
18	Khóa luận tốt nghiệp	QĐQB122			6
	Các môn thay thế Khóa luận tốt nghiệp				
19	Bảo vệ tài nguyên đất	QĐKQ114			2
20	Công nghệ chuyển đổi số trong quản lý đất đai	QĐCT109			2
21	Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai	QĐQB123			2
	Tổng số tín chỉ (44)		13	12	19



MC

2. Ngành Kỹ thuật trắc địa bản đồ

STT	Học phần	Mã học phần	Số tín chỉ theo học kỳ		
			Năm thứ 1		Năm thứ 2
			HK1	HK2	HK3
I	Khởi kiến thức giáo dục đại cương				
1.1	Các học phần chung				
1	Kinh tế chính trị Mác – Lê Nin	LCML102	2		
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	LCTT101	2		
3	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	LCLS101	2		
1.2	Các học phần bắt buộc của Trường				
4	Kỹ năng mềm	TBTĐ129	2		
2.2.	Kiến thức ngành				
2.2.1	Các học phần bắt buộc				
5	Xử lý số liệu trắc địa	TBTĐ106	4		
6	Tiếng Anh chuyên ngành	TBBV108		3	
7	Kiến tập nghề nghiệp	TBTĐ108		2	
8	Cơ sở dữ liệu địa lý	TBBV106		3	
2.2.2	Các học phần tự chọn				
1	Quản lý dự án đo đạc – bản đồ	TBTĐ114		2	
2.3	Kiến thức chuyên ngành				
9	Bản đồ học hiện đại	TBBV111		3	
10	Công nghệ Lidar	TBBV112		3	
11	Khởi nghiệp trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ	TBTĐ119			2
12	Ứng dụng công nghệ GNSS	TBTĐ122			3
13	Nghiên cứu Trái đất và tầng khí quyển bằng công nghệ hiện đại	TBTĐ124			3
14	Xử lý số liệu đo sâu	TBTĐ126			2
2.4	Kiến thức thực tập, khóa luận tốt nghiệp				
15	Thực tập tốt nghiệp	TBTĐ127			6
16	Khóa luận tốt nghiệp	TBTĐ128			6
	<i>Các môn thay thế khóa luận tốt nghiệp</i>				
17	Bản đồ trong ngành tài nguyên và môi trường	TBBV117			6
18	Xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu về biển và hải đảo	TBBV115			6
Tổng số tín chỉ (50)			12	16	22



MB